

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2015

## CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN HÀNG XUẤT KHẨU LONG AN

### I. THÔNG TIN CHUNG

#### 1. TÔNG TIN KHÁI QUÁT:

- Tên tổ chức niêm yết: Công ty Cổ phần Chế biến Hàng Xuất khẩu Long An
- Tên tiếng Anh: Long An Food Processing Export Joint Stock Company
- Giấy CNĐKDN số: 059380 cấp lần đầu ngày 12 tháng 07 năm 1995; đăng ký thay đổi lần 10: Số 1100107301, do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Long An cấp ngày 15 tháng 01 năm 2015
- Vốn điều lệ hiện nay: 147.280.190.000 VNĐ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 147.280.190.000 VNĐ
- Địa chỉ: 81B, Quốc lộ 62, Phường 2, TP. Tân An, Long An.
- Số điện thoại: 84-72-3821501
- Fax: 84-72-3826735
- Website: [www.lafooco.vn](http://www.lafooco.vn)
- Mã cổ phiếu: **LAF**

#### 2. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN:

- Tiền thân của Công ty Cổ phần Chế biến Hàng Xuất khẩu Long An là Xí nghiệp Chế biến Hàng Xuất khẩu Long An - một doanh nghiệp nhà nước được thành lập năm 1985 - trực thuộc Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Long An.
- Ngày 01/07/1995 Xí nghiệp đã được thí điểm cổ phần hóa từ doanh nghiệp Nhà nước sang Công ty cổ phần, với tên gọi Công ty Cổ phần Chế biến Hàng Xuất khẩu Long An (LAFOOCO). Đây là đơn vị thứ tư của toàn quốc và là thứ nhất của Đồng bằng Sông Cửu Long thực hiện cổ phần hóa thí điểm doanh nghiệp nhà nước.
- Công ty được niêm yết tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (nay là Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM) theo Quyết định số: 06/GPPH ngày 06/11/2000 của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước.

. Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông.

. Mã chứng khoán: LAF

- LAFOOCO là hội viên của nhiều Hiệp hội trong và ngoài nước như: Hiệp hội Công nghiệp Thực phẩm Hoa Kỳ (AFI), Hiệp hội Hạt ăn đực Châu Âu (CENTA), Hội viên Phòng Thương Mại Việt Nam (VCCI), Hiệp hội Cây Điều Việt Nam (VINACAS).
- Từ ngày thành lập đến nay, Công ty đã nhận được nhiều bằng khen, cờ thi đua của UBND tỉnh Long An, cờ thi đua của Chính Phủ, nhiều bằng khen của Bộ Thương mại, Bộ Công nghiệp, Hiệp hội Cây Điều Việt Nam; đặc biệt năm 2003 Công ty được vinh dự đón nhận Huân Chương Lao động Hạng Ba của Chủ tịch Nước và năm 2008 đón nhận Huân chương Lao động Hạng Nhì.
- LAFOOCO là 1 trong 10 doanh nghiệp của Việt Nam trong Top 200 Doanh nghiệp vừa và nhỏ tốt nhất Châu Á do Tạp chí Forbes bình chọn và công bố năm 2011.

### **3. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH:**

#### **✚ Ngành nghề kinh doanh:**

- Đầu tư gia công, sản xuất, chế biến, kinh doanh, xuất nhập khẩu và dịch vụ trong ngành hàng nông sản, thủy sản, lương thực, thực phẩm, máy móc thiết bị, nguyên phụ liệu phục vụ sản xuất.
- Hợp tác, liên doanh, liên kết trong các lĩnh vực kho bãi, cầu cảng, cao ốc văn phòng siêu thị.
- Đầu tư tài chính, điểm giao dịch chứng khoán.

#### **✚ Địa bàn kinh doanh:**

- Công ty có Văn phòng chính tại TP. Tân An, tỉnh Long An và một nhà máy sản xuất tại KCN Lainco với tổng diện tích 8,6 ha. Ngoài ra, Công ty còn có mạng lưới các đơn vị gia công thường xuyên, ổn định.
- Sản phẩm nhân điều của công ty được xuất khẩu hầu hết các thị trường lớn, quan trọng trên thế giới: Trung Quốc; Mỹ; Úc; Hà Lan; Anh; Đức; Canada...
- Sản phẩm giá trị gia tăng như: Nhân điều rang tẩm gia vị các loại; đậu phộng nước cốt dừa; đậu phộng hương mật ong; đậu phộng hương café... được phân phối toàn quốc trong các cửa hàng bán lẻ, siêu thị... và xuất khẩu đi các thị trường lớn như: Canada, Dubai, HongKong, Philippines, Trung Quốc...

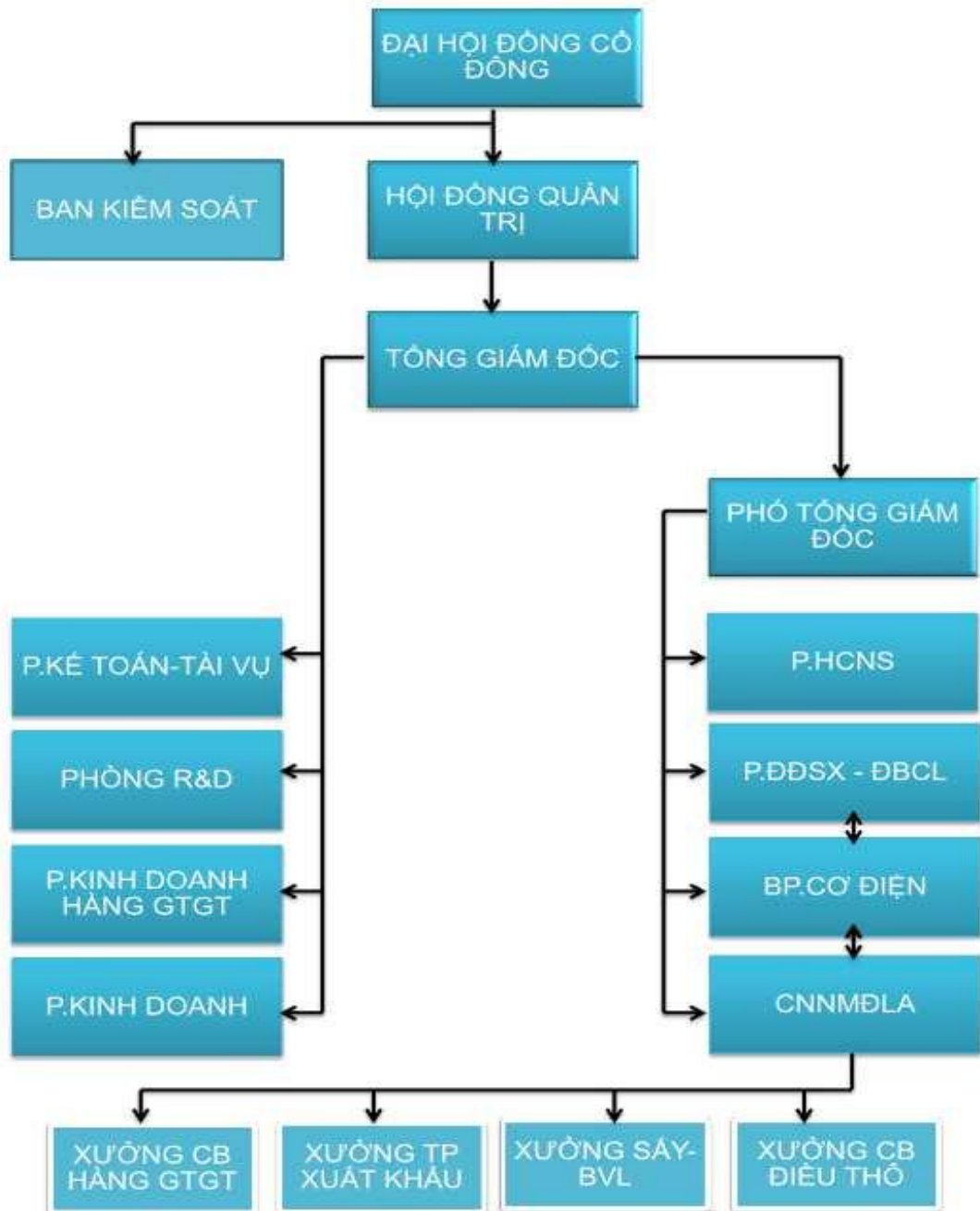
### **4. THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ:**

#### **✚ Mô hình quản trị công ty:**

- Đại hội Đồng Cổ đông có thẩm quyền cao nhất công ty.
- Ban Kiểm soát do Đại hội Đồng Cổ đông bầu cử gồm 3 thành viên.

- HĐQT do Đại hội Đồng Cổ đông bầu cử gồm 5 thành viên.
- Ban Tổng Giám đốc gồm Tổng Giám đốc điều hành và 01 Phó Tổng Giám đốc.

**✚ Cơ cấu bộ máy quản lý:**



**✚ Các công ty con, công ty liên kết:**

Công ty TNHH XNK Thủy sản Cần Thơ (Cafish-Việt Nam) với 2 thành viên góp vốn.

- Vốn điều lệ: 30 tỷ đồng.
- Địa chỉ: Lô 4 Khu Công nghiệp Trà Nóc, quận Bình Thủy, Tp. Cần Thơ.
- Công ty Lafooco góp: 49% (14,7 tỷ đồng).
- Ngành nghề kinh doanh chính: Thu mua, chế biến thủy hải sản xuất khẩu.

Ngày 30/10/2015, Công ty đã hoàn tất chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp tại Công ty Cafish. Do vậy, Công ty Cafish không còn là công ty liên kết của Công ty.

## 5. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN:

### ✚ Các mục tiêu chủ yếu của công ty đến năm 2017:

- **Tiếp tục khắc phục con số lỗ phát sinh năm 2012:** Với kết quả hoạt động năm 2015, công ty tiếp tục khắc phục được một phần số lỗ phát sinh năm 2012. Đến 31/12/2015, số lỗ lũy kế còn lại khoảng 70 tỷ đồng. Tổ chức bộ máy công ty tinh gọn, kiện toàn, phát triển về chất, tập trung cho việc nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) mặt hàng hạt điều nhân, mặt hàng giá trị gia tăng (GTGT);
- **Nâng cao hiệu quả quản lý:** Duy trì hệ thống quản lý ISO 9001:2008, GMP, HACCP; BRC, Smeta 4 Pillars và luôn cập nhật những quy trình sản xuất, quy định về lề lối làm việc, định mức, chế độ trách nhiệm ...
- **Hoàn thiện công nghệ, kỹ thuật và xây dựng Kế hoạch sản xuất tối ưu:**
  - + Tập trung tái cấu trúc toàn bộ công ty về nhân sự, sản xuất, công nghệ làm chi phí, giá thành sản phẩm giảm, tăng sức cạnh tranh trong ngành tạo tiền đề tốt cho các năm tới.
  - + Chú trọng việc đa dạng hóa sản phẩm, an toàn vệ sinh thực phẩm; đầu tư nguồn lực và thương hiệu để phát triển thị trường, khách hàng, đặc biệt là hàng GTGT.
  - + Không ngừng nghiên cứu, cập nhật trình độ công nghệ, kỹ thuật chế biến nâng cao chất lượng sản phẩm, tối đa hóa lợi nhuận.
- **Nâng cao uy tín, thương hiệu Lafoco:** Luôn giữ vững danh hiệu doanh nghiệp xuất khẩu uy tín, hiệu quả và vị trí Top-Ten của ngành Điều VN. Phát huy thương hiệu Lafoco, đối với hàng nhân điều xô và hàng GTGT (nhân điều rang, đậu phộng rang tâm gia vị các loại).
- **Nguồn nhân lực đáp ứng đủ yêu cầu phát triển công ty:** Phát huy truyền thống đoàn kết nội bộ; phát huy quy chế dân chủ cơ sở, sự phối hợp giữa Ban điều hành và các đoàn thể chính trị xã hội Cơ sở chăm lo, tạo mọi điều kiện để người lao động làm việc thuận lợi, cống hiến và phát huy sức sáng tạo, tài năng của mình vì sự nghiệp phát triển Công ty. Thu tuyển mới, nâng cao, đào tạo cán bộ quản lý và lực lượng công nhân có trách nhiệm cao, giỏi chuyên môn, đạo đức tốt, gắn bó với công ty; giải quyết hợp lý giữa cống hiến và quyền lợi cho cán bộ công nhân viên trong công ty.
- **Hoạt động của công ty đúng luật pháp, minh bạch; phấn đấu đem lại lợi ích tốt nhất cho nhà đầu tư.**

#### **✚ Các chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

*Từ 2016 đến năm 2020 là giai đoạn phát triển quy mô SXKD, đặc biệt là sản phẩm giá trị gia tăng; mở rộng thị trường, khẳng định được thương hiệu LAFOOCO và đạt tỷ suất lợi nhuận khoảng 30 % /năm so với Vốn điều lệ .*

- Hoàn thiện và phát triển các cơ sở sản xuất tập trung tại địa bàn Long An. Trong thời gian từ 2015 đến 2020 nghiên cứu và triển khai xây dựng một nhà máy chế biến hàng giá trị gia tăng hiện đại, chuyên sâu cung cấp ra thị trường một số sản phẩm cao cấp.
- Đầu tư tiếp để hoàn chỉnh Nhà máy chế biến điều tại khu công nghiệp Lợi Bình Nhơn (Phường 6, TP. Tân An, Long An) với máy móc thiết bị ở trình độ tiên tiến của ngành và dây chuyền công nghệ hoàn chỉnh, khép kín.
- Hoàn thiện hệ thống quản trị nội bộ để công ty hoạt động đúng pháp luật, minh bạch, nâng cao hiệu quả quản lý thông qua việc duy trì và cải tiến hệ thống quản lý ISO, GMP, HACCP; BRC, Smeta 4 Pillars... làm tăng tính cạnh tranh của sản phẩm, tăng hiệu quả SXKD.
- Nguồn nhân lực đáp ứng được yêu cầu phát triển Công ty.

#### **✚ Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:**

- Giữ môi trường sản xuất sạch và xanh phù hợp với các tiêu chuẩn về môi trường.
- Thực hiện tốt an toàn vệ sinh thực phẩm trong sản xuất và kinh doanh.
- Tiếp tục tham gia phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng. Xây dựng nhà Đại đoàn kết cho cán bộ công nhân viên có hoàn cảnh khó khăn.
- Tích cực tham gia các chương trình chăm lo đời sống cộng đồng, giúp đỡ người nghèo, hỗ trợ giúp đỡ người dân chịu ảnh hưởng bởi thiên tai...

## **6. CÁC RỦI RO:**

#### **✚ Rủi ro về thị trường đầu vào.**

- Hạt điều chế biến xuất khẩu chính là sản phẩm truyền thống và chủ yếu của LAFOOCO, nên những biến động của thị trường cung cấp nguyên liệu đầu vào sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

#### **✚ Rủi ro về thị trường đầu ra.**

- Thị trường nhân điều Việt Nam ngoài sự cạnh tranh rất quyết liệt của các công ty đã có, nay còn xuất hiện thêm nhiều công ty mới do vậy sự cạnh tranh ngày càng gay gắt hơn.

#### **✚ Rủi ro về tỷ giá hối đoái.**

- Hoạt động kinh doanh chính của công ty là xuất khẩu nên việc thay đổi tỷ giá VND/USD sẽ ảnh hưởng lớn đến lợi nhuận cũng như tình hình tài chính của Công ty.

#### **Rủi ro về lãi suất.**

- Do tính chất của ngành xuất khẩu hạt điều phải thu mua điều thô trong nước và nhập khẩu để dự trữ cho chế biến cả năm nên các doanh nghiệp xuất khẩu thường cần đến nguồn hỗ trợ vốn ngắn hạn từ phía ngân hàng. Bên cạnh đó, vì Công ty hoạt động trong lĩnh vực xuất khẩu, thường phải chiết khấu chứng từ xuất khẩu do đó những thay đổi trong chính sách lãi suất sẽ ảnh hưởng đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

#### **Rủi ro về khả năng thanh toán.**

- Với tỷ lệ nợ trên toàn bộ tài sản là tương đối cao vì vậy mà rủi ro về khả năng thanh toán của Công ty là tương đối cao. Tuy nhiên với phương châm của Công ty là không mạo hiểm dự trữ nguyên liệu cao (đối với nguyên liệu mà chưa có hợp đồng bán ra). Mà Công ty chủ trương ký những hợp đồng xuất khẩu dài hạn, cụ thể là khi thu mua nguyên liệu trong vụ mùa là phải có kế hoạch bán ra vào những tháng cuối năm cho số lượng thu mua nguyên liệu đó. Đây là biện pháp làm giảm đến mức thấp nhất của yếu tố này.

#### **Rủi ro về thời tiết.**

- Sau khi được thu mua, trong quá trình chế biến, hạt điều phải trải qua công đoạn phơi nắng khoảng 36 giờ để độ ẩm từ 17 – 20% ban đầu giảm xuống còn 8 – 10%, chuẩn bị cho công đoạn tiếp theo. Ở nước ta, hạt điều được thu hoạch trong khoảng thời gian từ tháng 2 đến tháng 5 hàng năm, cũng là chuẩn bị vào mùa mưa, nên có thể ảnh hưởng đến thời gian cho công đoạn phơi khô và chất lượng của hạt điều. Mặc dù có thể dùng phương thức sấy khô hạt điều, nhưng lúc đó chất lượng sẽ không được tốt như phơi nắng, và nhất là trong tình hình thời tiết có nhiều chuyển biến xấu, không ổn định như hiện nay, nên dù không nhiều cũng có ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất của Công ty.

#### **Rủi ro về kinh tế.**

- Sản phẩm của Lafoco phụ thuộc rất nhiều vào tốc độ tăng trưởng kinh tế thế giới. Nếu kinh tế thế giới tăng trưởng cao và ổn định, người dân sẽ tiêu dùng nhiều hơn các sản phẩm từ nhân hạt điều, trong đó có sản phẩm của Lafoco. Ngược lại, khi nền kinh tế khó khăn thì sẽ dẫn đến giảm nhu cầu các sản phẩm từ hạt điều và sẽ tác động tiêu cực đến hoạt động kinh doanh của Lafoco.

#### **Rủi ro khác.**

- Các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn...v.v... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.



## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

### 1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

#### Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2014	Năm 2015		So sánh (%)	
			Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	TH 2015/TH2014	TH 2015/KH 2015
1. Thu mua nguyên liệu	tỷ đồng	603.0	715.7	864.7	143.4%	120.8%
2. Doanh thu thuần	tỷ đồng	691.5	868.9	877.3	126.9%	101.0%
3. Kim ngạch XNK	triệu USD	36.4	47.6	46.8	128.5%	98.3%
+ Xuất khẩu	"	31.4	38.0	38.3	121.8%	100.7%
+ Nhập khẩu	"	5.1	9.6	8.5	166.9%	88.6%
4. Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	11.65	24.1	24.36	209.1%	101.0%
5. Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	11.64	24.1	24.39	209.5%	101.1%
6. Thu nhập trên 1 Cp(EPS)	Đồng/CP	791	1,637	1,656	209.5%	101.1%
7. Chia cổ tức	% VDL	-	-	0.00		

### 2. TỔ CHỨC NHÂN SỰ:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
1	Phan Ngọc Sơn	Tổng Giám đốc			Bổ nhiệm từ 08/01/2015
2	Huỳnh Thị Ngọc Mỹ	Phó Tổng giám đốc	11,860	0.08	Bổ nhiệm từ 27/04/2015
3	Vũ Hoài Đức	Phó Tổng giám đốc	-	-	Miễn nhiệm từ 01/04/2015
4	Đoàn Văn Đông	Phó Tổng giám đốc			Miễn nhiệm từ 01/01/2016
5	Dur Trường Linh	Kế Toán Trưởng	5,000	0.03	Bổ nhiệm từ 27/04/2015

#### Tóm tắt lý lịch của Ban Tổng Giám đốc:

##### ❖ TỔNG GIÁM ĐỐC: Ông PHAN NGỌC SƠN

- Năm sinh: 1964
- Số CMND: 225 054 199, cấp ngày 20/06/2009, tại Công An Khánh Hòa.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: P9.9, Chung cư số 7 Nguyễn Thiện Thuật, Lộc Thọ, TP Nha Trang, Khánh Hòa.
- Địa chỉ nhà riêng: 18, Hồ Xuân Hương, Phước Hòa, TP Nha Trang, Khánh Hòa.
- Số điện thoại công ty: 072.3829255 (Ext: 20); Số điện thoại di động:
- Địa chỉ email: sonpn@lafooco.vn
- Trình độ: Cử nhân vật lý; Quản lý kinh tế.
- Quá trình công tác:
  - + 1989-1992: NV XNK, Tổng Công ty XNK Khánh Hòa.
  - + 1993-1994: Giám đốc Chi nhánh Hà Nội, Công ty Bia Khánh Hòa.
  - + 1995-2003: Trưởng phòng Đầu tư và KD, Công ty TM và ĐT Khánh Hòa.
  - + 2004-2008: Giám đốc, Công ty CP Tân Việt- KS Khánh Hòa.
  - + 2009- Nay: Giám đốc Chi nhánh Nha Trang, Công ty CP CK Sài Gòn.
  - + 01/2015 đến nay: Tổng Giám đốc Công ty CP Chế biến HXK Long An
- Chức vụ công tác hiện nay: Tổng Giám đốc Công ty CP Chế biến HXK Long An.
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: TV. HĐQT Công ty CP Việt Tín

- Những khoản nợ đối với công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

❖ **PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC: Bà HUỖNH THỊ NGỌC MỸ**

- Năm sinh: 1972
- Số CMND: 300617755, cấp ngày 26/02/2003 tại Công An Long An.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 65, Trịnh Quang Nghị, phường 4, TP Tân An, Long An.
- Địa chỉ nhà riêng: 65, Trịnh Quang Nghị, phường 4, TP Tân An, Long An.
- Số điện thoại công ty: 072.3829255 (Ext: 26); Số điện thoại di động: 090 3161 200.
- Địa chỉ email: myhtn@lafooco.vn.
- Trình độ: Cử nhân tài chính kế toán.
- Quá trình công tác:
  - + 1990-1997: Quản lý sản xuất, Công ty CP CB Hàng XK Long An
  - + 1998-2003: Phó phòng TC-HC, Công ty CP CB Hàng XK Long An
  - + 2004-2005: Phó Kế toán trưởng Công ty CP CB Hàng XK Long An
  - + 2006 - 2014: Kế toán trưởng Công ty CP CB Hàng XK Long An.
  - + 04/2015 đến nay: Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP CB Hàng XK Long An
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không.
- Những khoản nợ đối với công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

❖ **KẾ TOÁN TRƯỞNG: Ông DU' TRƯỜNG LINH**

- Năm sinh: 1979
- Số CMND: 300926201, cấp ngày 27/02/2006 tại Công An Long An.
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 345 KV 5, thị trấn Đức Hòa, Đức Hòa, Long An.
- Địa chỉ nhà riêng: 54/10 Nguyễn Văn Tiếp, P5, Tp Tân An, Long An
- Số điện thoại công ty: 072.3829255 (Ext: 24); Số điện thoại di động: 0918 673 137
- Địa chỉ email: linhdt@lafooco.vn.
- Trình độ: Cử nhân tài chính kế toán.
- Quá trình công tác:
  - + 2001-2006: Kế toán tổng hợp, Công ty CP CB Hàng XK Long An
  - + 2006-2010: Thành viên BKS, Công ty CP CB Hàng XK Long An
  - + 2006-10/2014: Phó Kế toán trưởng, Thư ký HĐQT Cty CP CB HXK LA
  - + 11/2014-04/2015: Q.Kế toán trưởng Công ty CP CB Hàng XK Long An.
  - + 04/2015 đến nay: Kế toán trưởng Công ty CP CB Hàng XK Long An.
- Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng Công ty CP CB Hàng XK Long An
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không.
- Những khoản nợ đối với công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không.
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không.



**Chính sách đối với người lao động:**

**Số lượng CBCNV công ty 31/12/2015:**

*. Khối quản lý:	22 "
*. Khối Kinh doanh:	12
*. Khối sản xuất:	494 "
<b>Tổng cộng</b>	<b>528</b> người

- Các định biên lao động, đơn giá tiền lương được rà soát và điều chỉnh 06 tháng một lần cho phù hợp với tình hình thức tế sản xuất kinh doanh. Qui chế lương, thưởng, chế độ ốm đau, nghỉ dưỡng sức, thai sản... được thực hiện theo đúng qui định và thanh toán đúng kỳ hạn.
- Người lao động trong công ty đều có hợp đồng lao động, được đóng BHXH, BHYT, BH tai nạn, khám sức khỏe định kỳ, tham quan nghỉ mát... đầy đủ các chế độ theo quy định của pháp luật.
- Phân công lao động hợp lý đúng năng lực chuyên môn giúp nhân viên phát huy hết khả năng của mình. Có chế độ khen thưởng kịp thời cho các sáng kiến khoa học, kỹ thuật, tiết kiệm trong sản xuất và quản lý của Công ty.
- Bên cạnh đó khuyến khích nhân viên tìm tòi học hỏi, am hiểu thêm những lĩnh vực khác nhằm tăng khả năng linh hoạt trong giải quyết công việc và dễ dàng đảm nhiệm công việc khác khi cần thiết thay đổi.
- Thường xuyên bố trí, cử nhân viên tham dự các lớp đào tạo chuyên môn nghiệp vụ giúp nhân viên cập nhật kiến thức kịp thời và làm tốt nhiệm vụ được giao.

**Công ty đã duy trì, cải tiến thường xuyên một số chính sách cụ thể như sau:**

- Củng cố, kiện toàn bộ máy tổ chức, nhân sự tinh gọn, hiệu quả, đáp ứng với yêu cầu hoạt động của Công ty trong từng thời điểm.
- Tiến hành sửa đổi, bổ sung, xây dựng mới những nội quy, quy định, quy chế,.. có liên quan đến công tác quản lý, điều hành và SXKD của Công ty .
- Phát huy truyền thống đoàn kết nội bộ; phát huy quy chế dân chủ cơ sở, sự phối hợp giữa Ban điều hành và các đoàn thể chính trị xã hội Cơ sở chăm lo, tạo mọi điều kiện để người lao động làm việc thuận lợi, cống hiến và phát huy sức sáng tạo, tài năng của mình vì sự nghiệp phát triển Công ty.
- Tuyển mới, đào tạo thay thế kịp thời nhân sự cho các vị trí còn thiếu.
- Có chính sách điều chỉnh lương phù hợp với tình hình thực tế.

- Có chính sách đãi ngộ để thu hút nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tay nghề gắn bó với Công ty.
- Thực hiện đầy đủ quyền lợi, nghĩa vụ đối với người lao động theo đúng quy định pháp luật và Thỏa ước lao động của Công ty.

### **3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

#### **a) Các khoản đầu tư lớn:**

Trong năm 2015, Công ty không có đầu tư tài chính, không có triển khai và thực hiện các dự án đầu tư xây dựng lớn.

#### **b) Các công ty con, công ty liên kết:**

Công ty TNHH XNK Thủy sản Cần Thơ (Cafish-Việt Nam) với 2 thành viên góp vốn.

- Vốn điều lệ: 30 tỷ đồng.
- Địa chỉ: Lô 4 Khu Công nghiệp Trà Nóc, quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ.
- Công ty Lafooco góp: 49% (14,7 tỷ đồng).

Ngày 30/10/2015, Công ty đã hoàn tất chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp tại Công ty Cafish. Do vậy, Công ty Cafish không còn là công ty liên kết của Công ty.

### **4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH:**

#### **a) Tình hình tài chính:**

<b>Các chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2014</b>	<b>Năm 2015</b>	<b>% tăng giảm</b>
- Tổng giá trị tài sản	240,187,457,828	305,095,051,300	27.02
- Doanh thu thuần	691,442,204,347	877,348,008,797	26.89
- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	11,541,357,298	25,120,516,418	117.66
- Lợi nhuận khác	106,923,013	(761,563,955)	(812.25)
- Lợi nhuận trước thuế	11,648,280,311	24,358,952,463	109.12
- Lợi nhuận sau thuế	11,643,595,141	24,388,838,491	109.46
- Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-

Trong năm 2015, Ban điều hành công ty đã đầu tư mua sắm, trang bị, phương tiện vận tải ...cho Nhà máy sản xuất; đồng thời thanh lý một số tài sản cũ, lạc hậu, không phát huy hiệu quả để bổ sung nguồn vốn lưu động cho Công ty. Các tài sản đầu tư mới đã góp phần giảm định biên lao động, tăng công suất, tiết kiệm tiêu hao nguyên vật liệu từ đó góp phần giảm chi phí sản xuất, giá thành sản phẩm mang lại hiệu quả cao trong sản xuất kinh doanh của Công ty.

**b) Các chỉ tiêu tài chính:**

Các chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1.34	1.55	
+ Hệ số thanh toán nhanh	0.55	0.48	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	0.47	0.50	
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	0.89	1.02	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho	9.96	6.68	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2.88	2.88	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần	0.02	0.03	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.09	0.16	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.05	0.08	
thuần	0.02	0.03	

**5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU:**

**a) Cổ phần**

- Tổng số cổ phần phổ thông: 14.728.019
- Tổng số trái phiếu đang lưu hành: Không có
- Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành: 14.728.019
- Số lượng cổ phiếu quỹ từng loại: Không có

**b) Cơ cấu cổ đông (dữ liệu theo danh sách chốt ngày 18/03/2016)**

- Cơ cấu cổ đông:

Cổ đông	Trong nước		Nước ngoài		Tổng cộng	
	Số cổ phần	Tỷ lệ	Số cổ phần	Tỷ lệ	Số cổ phần	Tỷ lệ
Cổ đông nhà nước		0.00%		0.00%	-	0.00%
Cổ đông trong công ty	11,971,135	81.28%		0.00%	11,971,135	81.28%
Cổ đông ngoài công ty	2,275,167	15.45%	481,717	3.27%	2,756,884	18.72%
-Tổ chức	78,036	0.53%	251,876	1.71%	329,912	2.24%
-Cá nhân	2,197,131	14.92%	229,841	1.56%	2,426,972	16.48%
<b>Tổng cộng</b>	<b>14,246,302</b>	<b>96.73%</b>	<b>481,717</b>	<b>3.27%</b>	<b>14,728,019</b>	<b>100.00%</b>

- Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của công ty tại ngày chốt 18/03/2016:

Stt	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Công ty CP Thực phẩm PAN	TPHCM	11,858,841	80.52
	<b>Tổng cộng</b>		<b>11,858,841</b>	<b>80.52</b>

**c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không.**

d) **Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Trong năm 2015, Công ty không có giao dịch cổ phiếu quỹ.

e) **Các chứng khoán khác:** Trong năm 2015, Công ty không phát sinh.

### III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

#### 1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Công ty đã hoàn thành Kế hoạch SXKD năm 2015 do Đại hội cổ đông giao.

**\* Những mặt đạt được:**

- Tiếp tục sắp xếp tinh gọn nhân sự, phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện hoạt động của Công ty: Đã ký hợp đồng cho thuê Chi nhánh Bà Rịa - Vũng Tàu, đã ký hợp đồng đặt cọc chuyển nhượng toàn bộ Chi nhánh Bình Phước do hoạt động không hiệu quả.
- Hoàn tất chuyển nhượng toàn bộ phần góp vốn tại Công ty liên kết – Cafish VN bổ sung nguồn vốn lưu động tập trung cho mảng hoạt động chính của Công ty.
- Tiếp tục điều chỉnh, ban hành quy chế, quy định SXKD và quản lý để Công ty đã kiểm soát nhanh hơn, sâu sát hơn về tài chính, tài sản hàng hóa và hoạt động SXKD.
- Tiếp tục tái cấu trúc về bố trí mặt bằng, nhân sự, đặc biệt là đầu tư, nâng cấp máy móc thiết bị nhằm giảm chi phí sản xuất tăng sức cạnh tranh so với một số đơn vị khác trong ngành.
- Tình hình tài chính: Với mức lợi nhuận trong năm 2015, Vốn chủ sở hữu của Công ty đã cao hơn vốn điều lệ. Nguồn vốn lưu động vay từ ngân hàng được đa dạng hơn với mức lãi suất, điều kiện vay hợp lý hơn.
- Thực hiện chủ trương không đầu cơ nguyên liệu điều thô, gắn đầu vào nguyên liệu - đầu ra thành phẩm, đảm bảo an toàn, tránh rủi ro do đột biến giá thành phẩm giảm.
- Duy trì và phát triển được khách hàng, nhà cung ứng, phát triển thị trường nhân điều.
- Đã hoàn thiện sơ bộ việc sửa chữa nhà xưởng, mua sắm máy móc thiết bị cho Xưởng hàng GTGT đảm bảo tăng công suất chế biến đáp ứng nhu cầu của khách hàng.
- Hàng GTGT tiếp tục hoàn thiện công tác đa dạng hóa sản phẩm, mẫu mã, chất lượng và giá thành sản phẩm cạnh tranh...Đẩy mạnh công tác thâm nhập thị trường, mở rộng các kênh phân phối xuất khẩu vào thị trường HongKong, Trung Quốc.

**\* Khuyết điểm, tồn tại:**

- Cần chú trọng, tập trung nguồn lực cho công tác thông tin, dự đoán, dự báo thị trường, nắm bắt kịp thời cơ hội trong kinh doanh (mua vào, bán ra). Chấp nhận việc dự trữ nguyên liệu điều ở mức độ hợp lý, vừa tầm sức của Công ty.
- Công ty đã tái cấu trúc SX Giai đoạn 3, cần phải tiếp tục đầu tư thiết bị, tái cấu trúc SX, nhân sự cho các Xưởng sản xuất còn lại (Sấy, Bóc vỏ lụa, Xưởng TPXK) để giảm tiếp

chi phí sản xuất. Còn nhiều nội dung Công ty có thể tái cấu trúc tiếp, đảm bảo nâng sức cạnh tranh, hiệu quả đầu tư rất cao, thu hồi vốn nhanh.

- Hàng GTGT: còn thiếu nhiều cán bộ, chuyên viên có nhiều kinh nghiệm trong sản xuất, marketing. Dòng sản phẩm GTGT của Công ty chưa nhiều, thị trường cần tiếp tục phát triển để đảm bảo doanh thu, lợi nhuận đạt theo chiến lược phát triển hàng GTGT.
- Công ty cần tiếp tục củng cố nguồn lực kinh doanh nhân điều; phát triển hoạt động kinh doanh nhân điều là một trong những hoạt động chính của Công ty trong năm 2016.

## 2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

### a) Tình hình tài sản:

Các chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
<b>I. Tài sản ngắn hạn</b>	<b>152,267,322,673</b>	<b>230,778,747,155</b>	51.56
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	30,160,919,250	20,729,833,947	(31.27)
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	1,009,101,472	1,009,101,472	0.00
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	29,549,141,449	48,115,118,855	62.83
4. Hàng tồn kho	89,995,865,749	158,680,861,483	76.32
5. Tài sản ngắn hạn khác	1,552,294,753	2,243,831,398	44.55
<b>II. Tài sản dài hạn</b>	<b>87,920,135,155</b>	<b>74,316,304,145</b>	(15.47)
1. Tài sản cố định	54,587,220,613	51,313,900,662	(6.00)
2. Bất động sản đầu tư	-	4,242,966,547	
3. Tài sản dở dang dài hạn	497,895,445	376,918,133	(24.30)
2. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	14,700,000,000		(100.00)
3. Tài sản dài hạn khác	18,135,019,097	18,382,518,803	1.36
<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>240,187,457,828</b>	<b>305,095,051,300</b>	<b>27.02</b>

Chỉ tiêu tổng tài sản năm 2015 tăng 27,02% so với năm 2014, mức tăng chủ yếu ở khoản mục hàng tồn kho tăng 76,32%: Do Công ty chủ động dự trữ hàng tồn kho để đủ đáp ứng sản xuất liên tục đến giáp mùa vụ nguyên liệu mới 2016 và giao các đơn hàng đã ký.

### b) Tình hình nợ phải trả

Các chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>113,404,844,223</b>	<b>149,339,211,625</b>	31.69
1. Vay ngắn hạn	74,003,118,953	129,288,152,741	74.71
2. Phải trả người bán	25,521,692,027	3,617,389,851	(85.83)
3. Phải trả người lao động	5,066,987,541	4,431,417,528	(12.54)
4. Các khoản nợ ngắn hạn khác	8,813,045,702	12,002,251,505	36.19
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>29,886,028</b>	<b>4,614,273,607</b>	15339.57
<b>Tổng cộng nợ phải trả</b>	<b>113,434,730,251</b>	<b>153,953,485,232</b>	<b>35.72</b>

- Tổng nợ phải trả năm 2015 tăng so với năm 2014 là 35,72%, chủ yếu do chỉ tiêu Vay ngắn hạn ngân hàng năm 2015 tăng mạnh so với năm 2014 là 74,71%: do tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty có hiệu quả nên lượng hàng tồn kho tăng lên đáng kể để phục vụ sản xuất, bán hàng liên tục gối đầu cho quý 1 năm sau. Các khoản vay vốn ngắn hạn này trong hạn mức bình thường và không có nợ quá hạn.
- Khoản mục nợ dài hạn năm 2015 tăng mạnh so với năm 2014: Đây là khoản công nợ bình thường do Công ty trích lập Quỹ dự phòng trợ cấp thôi việc cho CB Công ty. Các khoản nợ phải trả khác vẫn nằm trong hạn mức cho phép bình thường, không quá hạn.

### 3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ:

- củng cố mô hình tổ chức sau khi tái cấu trúc toàn bộ Công ty phù hợp với tình hình kinh doanh và định hướng phát triển Công ty trong thời gian tới.
- Bổ sung và điều chuyển, sắp xếp lại lao động giữa các Xưởng, Khâu sản xuất.
- Tiếp tục tập trung cải tổ mạnh mẽ, sắp xếp lại bộ máy tổ chức, rà soát qui trình quản lý một cách toàn diện nhằm xây dựng nền tảng vững chắc cho những kế hoạch tiếp theo.
- Đẩy mạnh và làm tốt công tác tiếp thị, xây dựng chính sách marketing linh hoạt, nâng cao chất lượng dịch vụ, tạo uy tín với khách hàng, xây dựng thương hiệu vững mạnh để giữ vững và mở rộng thị phần.
- Đào tạo, bổ sung đội ngũ cán bộ về chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao trình độ quản lý, kiến thức thị trường...đáp ứng nhu cầu SXKD trong cạnh tranh, hội nhập và phát triển.

### 4. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

#### Thu mua hạt điều nguyên liệu, sản xuất, xuất khẩu:

- Thu mua nguyên liệu thô, sản xuất, xuất khẩu hạt điều tập trung vào chất lượng, hiệu quả, không mở rộng, phát triển quy mô.
- Nghiên cứu, cập nhật trình độ công nghệ, kỹ thuật chế biến điều; thường xuyên tham quan, tìm hiểu các đơn vị bạn để đánh giá chính xác trình độ công nghệ của mình, qua đó giúp công ty có thể thay đổi, nâng cấp thiết bị, công nghệ, tăng lợi thế cạnh tranh.
- Đảm bảo cung ứng đầy đủ về chất lượng và số lượng nguyên liệu phục vụ cho mảng hàng GTGT đáp ứng nhu cầu ngày càng phát triển của thị trường rang chiên.

#### Hàng giá trị gia tăng (GTGT):

- Xây dựng chiến lược phát triển hàng GTGT từ nay đến 2020. Trên cơ sở đó, Công ty quy hoạch mặt bằng, nguồn nhân lực, vốn và xây dựng cơ bản, đầu tư thiết bị ...



- Định hướng, nghiên cứu phát triển các dòng sản phẩm ready-to-eat, snack, cereal dinh dưỡng có thành phần chính từ hạt điều và các loại hạt khác cho các năm tới
- Củng cố, kiện toàn nguồn nhân lực, đầu tư công nghệ, kỹ thuật để sản xuất đa dạng hóa sản phẩm, giá thành cạnh tranh, phù hợp yêu cầu thị trường các nước trên thế giới và nội địa.
- Cập nhật và bổ sung những quy chế, quy định, định mức, phục vụ cho công tác quản lý điều hành, SXKD đảm bảo nền nếp, quản lý, kiểm soát tốt.
- Đẩy mạnh công tác marketing, phát triển thị trường, khách hàng, đại lý phân phối.

**🌟 Kinh doanh nhân điều:**

- Tiếp tục rà soát, xây dựng bổ sung bộ qui định chất lượng sản phẩm nhân điều theo tiêu chuẩn của từng khách hàng, thị trường tiêu thụ. Rút kinh nghiệm, những hạn chế hoạt động trong năm 2015, đề ra giải pháp thực hiện hiệu quả trong năm 2016.
- Tiếp tục củng cố nguồn lực, tăng cường kiểm soát chặt chẽ về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Tìm kiếm, hỗ trợ cho các đơn vị cung ứng nhân điều cho Công ty theo tiêu chuẩn, chất lượng chuẩn của Công ty để hướng đến sự hợp tác cùng có lợi.

**5. GIẢI TRÌNH CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN:**  
Không có.

**IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

**1. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

- Việc tái cấu trúc nhân sự, sắp xếp, định biên tinh giảm lao động, đầu tư trang bị, sửa chữa máy móc thiết bị, nhà xưởng đã được triển khai và thực hiện quyết liệt làm giảm chi phí, tăng sức cạnh tranh và mang lại hiệu quả cho Công ty.
- Tình hình tài chính, nguồn vốn lưu động của Công ty được bổ sung từ việc chuyển nhượng Công ty Cafish; Chi nhánh Bình Phước và hiệu quả hoạt động của năm 2015 mang lại, đã đẩy mức tín nhiệm vay vốn ngân hàng của Công ty tăng lên từ đó lãi suất cũng hợp lý và đa dạng hơn.
- Cân đối thu mua nguyên liệu đủ để sản xuất liên tục, thu nhập, các chế độ lương, thưởng, phúc lợi tăng lên tạo ổn định, an tâm làm việc cho công nhân viên Công ty.

**2. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY**

- Ban điều hành đã có nhiều nỗ lực thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 do Đại hội cổ đông thường niên đề ra.
- Thực hiện tốt các chức năng trong quản trị, điều hành Công ty, triển khai hiệu quả nhiều giải pháp, duy trì ổn định sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm và nâng cao thu nhập cho người lao động. Các chế độ chính sách với người lao động, công tác vệ sinh môi trường luôn được đảm bảo, an ninh chính trị, trật tự trị an trong Công ty được giữ vững.
- Báo cáo trung thực các hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc cho HĐQT.
- Công tác triển khai và chất lượng thực hiện các dự án đầu tư được nâng lên rõ rệt.
- Hoàn chỉnh đồng bộ các văn bản pháp lý, các quy chế, quy định nội bộ, nâng cao hiệu quả quản lý.
- Báo cáo công khai minh bạch, công bố thông tin kịp thời, chính xác.

### **3. CÁC KẾ HOẠCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **1. Một số chỉ tiêu chính của kế hoạch năm 2016**

<b>Các chỉ tiêu</b>	<b>Đvt</b>	<b>Kế hoạch năm 2016</b>	<b>Thực hiện năm 2015</b>	<b>Tỷ lệ KH 2016 so với TH 2015 (%)</b>
- Thu mua nguyên liệu	tỷ đồng	<b>1,032.21</b>	<b>864.74</b>	<b>119.37%</b>
- Doanh thu thuần	tỷ đồng	<b>1,085.76</b>	<b>877.35</b>	<b>123.75%</b>
- Kim ngạch XNK	triệu USD	<b>63.70</b>	<b>29.47</b>	<b>216.13%</b>
+ Xuất khẩu	triệu USD	46.08	38.25	120.46%
+ Nhập khẩu	triệu USD	17.63	8.51	207.11%
- Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	<b>26.00</b>	<b>24.36</b>	<b>106.74%</b>
- Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	<b>26.00</b>	<b>24.39</b>	<b>106.61%</b>

#### **2. Một số định hướng hoạt động chính năm 2016:**

- **Thu mua-tồn kho hạt điều nguyên liệu, sản xuất, xuất khẩu:**

- Điều hành thu mua - sản xuất - xuất khẩu theo phương án có hiệu quả; gắn kết giữa mua nguyên liệu, sản xuất và bán ra. Chủ động lên kế hoạch thu mua, tạm trữ tồn kho trong những thời điểm thích hợp nhằm phục vụ sản xuất liên tục cho đến giáp vụ năm sau. Không đầu cơ nguyên liệu, đảm bảo sản lượng thu mua, tồn kho không vượt quá công suất chế biến.

- Tiếp tục thực hiện tái cấu trúc sản xuất giai đoạn 3 nhằm mục đích giảm chi phí sản xuất, giá thành cạnh tranh với các doanh nghiệp cùng ngành nghề.

- Duy trì và cải tiến thường xuyên hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008, GMP, HACCP, BRC cho Xưởng chế biến hàng GTGT, Xưởng thành phẩm xuất khẩu để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường Âu/Mỹ.

- **Hàng giá trị gia tăng:**

- Với định hướng chiến lược phát triển hàng GTGT từ nay đến 2020 tập trung mảng xuất khẩu. Trên cơ sở đó, Công ty sẽ chú trọng nâng cao năng lực bán hàng của bộ phận này; tiếp tục tham gia các Hội chợ quốc tế, tìm kiếm và tuyển dụng các ứng cử viên sales

quốc tế, có chính sách hoa hồng hợp lý cho các nhà môi giới để tìm kiếm khách hàng mới, tăng sản lượng bán hàng. Ngoài ra, tiếp tục hoàn thiện sửa chữa nhà xưởng, mua sắm máy móc thiết bị cho Xưởng hàng GTGT đảm bảo tăng công suất chế biến đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

- Cập nhật và bổ sung những quy chế, quy định, định mức, phục vụ cho công tác quản lý điều hành, SXKD đảm bảo nền nếp, quản lý, kiểm soát tốt.

- Đẩy mạnh công tác marketing, xây dựng thương hiệu đảm bảo phát triển thị trường bền vững phù hợp với chiến lược.

- **Kinh doanh nhân điều:**

- Tiếp tục củng cố nguồn lực kinh doanh nhân điều; phát triển hoạt động kinh doanh nhân điều là một trong những hoạt động chính của Công ty các năm tới. Để phát triển mạnh mẽ kinh doanh này, công ty sẽ tập trung sửa chữa, hoàn thiện kho hàng, bảo quản hàng hóa an toàn,...đồng thời sẽ nghiên cứu mua thêm mua một số trang thiết bị như máy bắn màu, phân size thể hệ mới hơn, máy dò kim loại, tạp chất,...Ngoài ra, công ty phải xây dựng, tìm kiếm bổ sung các nhà cung ứng có năng lực tài chính tốt, chất lượng ổn định theo chuẩn của Lafooco.

- Lập chốt thu mua nhân điều chuẩn ở vùng nguyên liệu tốt tại Bình Phước. Bổ sung nhân sự, đào tạo các cán bộ thu mua có nghiệp vụ tốt để tăng cường cho mảng này.

- Rà soát đánh giá ưu điểm, hạn chế hoạt động trong năm 2015 để rút kinh nghiệm và đề ra giải pháp thực hiện hiệu quả trong năm 2016.

### **3. Kế hoạch đầu tư, xây dựng, mua sắm MMTB, tài sản cho Nhà Xưởng hiện hữu:**

- Xưởng chế biến hàng GTGT: **2,48** tỷ đồng.

- Nhà máy sản xuất, chế biến: **11,54** tỷ đồng.

- Văn phòng Công ty: **0,48** tỷ đồng.

**Tổng cộng: 14,50 tỷ đồng.**

- ✓ Ban điều hành tập trung mua sắm, đầu tư, sửa chữa các hạng mục mang tính cấp bách, mang lại hiệu quả nhanh. Ưu tiên triển khai các hạng mục thuộc xưởng hàng GTGT để sớm đưa vào khai thác, tăng công suất.

- ✓ Cân đối tình hình tài chính, kế hoạch sản xuất kinh doanh để triển khai trong thời gian hợp lý, đảm bảo tiết kiệm, kiểm soát chất lượng.

### **4. Hợp tác đầu tư; thanh lý; cho thuê các tài sản:**

- **Chi nhánh Bình Phước, Bà Rịa-Vũng Tàu:**

- ✓ Đã ký hợp đồng đặt cọc chuyển nhượng toàn bộ CN Bình Phước ngày 15/12/2015. Tiếp tục cho thuê toàn bộ nhà xưởng, kho bãi tại CN Bà Rịa Vũng tàu.

- ✓ Tiếp tục rà soát thanh lý các máy móc, thiết bị cũ, không cần dùng để thu hồi vốn.

- **Các khoản đầu tư tài chính dài hạn:**

Stt	Công ty	Số cổ phần	Trị giá
1	Cty CP XNK Ninh Thuận	100.000,	1.050.000.000, đ
2	Cty CP Điện Cơ	100.000,	1.000.000.000, đ
	<b>Tổng cộng:</b>		<b>2.050.000.000, đ</b>

+ Tập trung tìm kiếm đối tác chuyển nhượng danh mục đầu tư không hiệu quả.

## 5. Tổ chức nhân sự năm 2016:

Stt	Phòng ban	Dự kiến nhân sự năm 2016			
		Đầu kỳ	Tăng trong kỳ	Giảm trong kỳ	Cuối kỳ
1	Khối quản lý	22		2	20
2	Khối Kinh doanh	12	2		14
3	Khối sản xuất	494		28	466
<b>Tổng Cộng</b>		<b>528</b>	<b>2</b>	<b>30</b>	<b>500</b>

## 6. Thi đua khen thưởng và kỷ luật:

Đổi mới công tác thi đua khen thưởng. Định kỳ tổ chức đánh giá, xếp loại năng lực, thành tích của CB làm cơ sở cho việc xét nâng lương, điều chuyển, đề bạt, bổ nhiệm, khen thưởng, ký kết/chấm dứt HĐLĐ hoặc xử lý kỷ luật được kịp thời, chính xác, công bằng và nghiêm minh, đúng người phù hợp theo nội quy và pháp luật lao động. Kịp thời khen thưởng xứng đáng tổ chức, cá nhân có sáng kiến, cải tiến trong sản xuất, lề lối làm việc đem lại hiệu quả cao cho Công ty.

## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

#### a) Thành viên và cơ cấu HĐQT NK VII (2015-2020):

Stt	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Số cổ phần có quyền biểu quyết			Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
			Đại diện sở hữu	Cá nhân	Tổng cộng		
1	Nguyễn Văn Khải	Chủ tịch HĐQT	11,858,841		11,858,841	80.52%	Nhiệm kỳ VII (2015-2020) theo Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 18/04/2015 Từ nhiệm từ 01/01/2016
2	Nguyễn Như Song	HĐQT (TV độc lập)		76,667	76,667	0.52%	
3	Phan Ngọc Sơn	TV HĐQT			-	0.00%	
4	Nguyễn Thái H-Lin	TV HĐQT		200	200	0.00%	
5	Đoàn Văn Đông	TV HĐQT			-	0.00%	
<b>Tổng cộng</b>			<b>11,858,841</b>	<b>76,867</b>	<b>11,935,708</b>	<b>81.04%</b>	

#### b) Các tiểu ban thuộc HĐQT:

- Tiểu Ban nhân sự và lương thưởng: gồm Ông Nguyễn Như Song –P.CT HĐQT; Bà Nguyễn Thái Hạnh Linh – TV HĐQT; Ông Trần Anh Phụng – Trưởng BKS. Tiểu ban này do Ông Nguyễn Như Song làm trưởng ban.
- Tiểu Ban Pháp chế và chiến lược phát triển: gồm Ông Nguyễn Văn Khải- CT.HĐQT; Ông Phan Ngọc Sơn- TV.HĐQT, Ông Vũ Hùng – TV.BKS, Bà Lê Thị Trong – TV. BKS. Tiểu ban này do Ông Nguyễn Văn Khải làm trưởng ban.

**c) Hoạt động của HĐQT:**

**✚ Các cuộc họp của HĐQT:**

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
01	Nguyễn Văn Khải	Chủ tịch	05/05	100	
02	Nguyễn Như Song	P. CT	05/05	100	
03	Phan Ngọc Sơn	T.V	05/05	100	
04	Nguyễn Thái Hạnh Linh	T.V	05/05	100	
05	Đoàn Văn Đông	T.V	05/05	100	

Ghi chú: Ngày 29/12/2015, HĐQT Công ty thống nhất cho Ông Đoàn Văn Đông – Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD phụ trách thủy sản thôi giữ chức vụ: Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD theo đơn xin từ nhiệm, kể từ ngày 01/01/2016.

**✚ Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:**

- HĐQT giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc sâu sát, khách quan và minh bạch. Ngoài ra, HĐQT xây dựng chiến lược, Kế hoạch trung hạn và định hướng cho Ban Tổng Giám đốc nhằm phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu Kế hoạch năm 2015 do Đại hội Đồng Cổ đông thông qua.
- Trong quá trình điều hành, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đúng qui định của pháp luật, điều lệ của Công ty, nghị quyết Đại hội Đồng Cổ đông và các nghị quyết của HĐQT.

**✚ Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT:**

- Các tiểu ban thường xuyên thu thập thông tin, đánh giá, báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty cho HĐQT. Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp khả thi về chiến lược phát triển, đầu tư tài chính, nhân sự, lao động và tư vấn pháp lý cho công ty.

**✚ Các nghị quyết của HĐQT:**

STT	Số Nghị quyết/QĐ	Ngày	Nội dung
01	01/NQ-HĐQT.LAF.2015	08/01/2015	

Nghị quyết HĐQT phiên họp thứ 35, NK VI (2010-2015) V/v:

- + Thống nhất cho Ông Nguyễn Văn Khải-TV HĐQT kiêm TGD, thôi giữ chức vụ TGD theo đơn xin từ 08/01/2015.
- + Thống nhất bổ nhiệm Ông Phan Ngọc Sơn –P. TGD phụ trách kinh doanh, giữ chức vụ Q. TGD từ ngày 08/01/2015.
- + Thống nhất cho Ông Nguyễn Văn Chiêu–CT. HĐQT, thôi giữ chức vụ CT. HĐQT

<p>theo đơn xin từ nhiệm kể từ ngày 08/01/2015.</p> <p>+ Thống nhất bổ nhiệm Ông Nguyễn Văn Khải – TV HĐQT, giữ chức vụ CT. HĐQT kể từ ngày 08/01/2015.</p> <p>+ Thống nhất ủy quyền Ông Phan Ngọc Sơn, chức vụ Q. TGD thay mặt HĐQT giao dịch và ký kết các chứng từ, hợp đồng vay vốn.</p> <p>+ Thống nhất thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty trên Giấy CN đăng ký doanh nghiệp.</p>			
<b>02</b>	<b>02/NQ-HĐQT.LAF.2015</b>	<b>01/04/2015</b>	
<p>Nghị quyết HĐQT phiên họp thứ 36, NK VI (2010-2015) V/v:</p> <p>+ Thống nhất Báo cáo KQ SXKD 2014 và Kế hoạch SXKD 2015.</p> <p>+ Thống nhất các nội dung tờ trình cần biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên 2015.</p> <p>+ Thống nhất cho Ông Vũ Hoài Đức thôi giữ chức vụ P. TGD phụ trách SX từ ngày 01/04/2015.</p> <p>+ Yêu cầu Ban TGD xây dựng lại Sơ đồ tổ chức mới và cơ cấu tiền lương, tổng quỹ tiền lương theo Kế hoạch SXKD 2015 đã thông qua trình HĐQT trong phiên họp tới.</p>			
<b>03</b>	<b>03/NQ-HĐQT.LAF.2015</b>	<b>25/04/2015</b>	
<p>Nghị quyết HĐQT phiên họp thứ 1, NK VII (2015-2020) V/v:</p> <p>+ Thống nhất bầu Ông Nguyễn Văn Khải, giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT; Ông Nguyễn Như Song, giữ chức vụ Phó. Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ VII (2015-2020).</p> <p>+ Thống nhất sơ đồ tổ chức mới theo Tờ trình 05/LAF/2015 của TGD.</p> <p>+ Thống nhất bổ nhiệm nhân sự trong Sơ đồ tổ chức mới như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ông Phan Ngọc Sơn-Q. TGD, giữ chức vụ Tổng Giám đốc.</li> <li>- Bà Huỳnh Thị Ngọc Mỹ- Giám đốc khối Hậu cần, giữ chức vụ Q. Phó Tổng GD.</li> <li>- Ông Dư Trường Linh-Q. Kế toán trưởng, giữ chức vụ Kế toán trưởng.</li> </ul> <p>Thời gian bổ nhiệm: 27/04/2015.</p> <p>+ Thống nhất thành lập 02 tiểu ban để hỗ trợ hoạt động của HĐQT như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiểu ban nhân sự và tiền lương.</li> <li>- Tiểu ban pháp chế và chiến lược phát triển.</li> </ul>			
<b>04</b>	<b>04/NQ-HĐQT.LAF.2015</b>	<b>25/04/2015</b>	
<p>+ Thống nhất cơ cấu tiền lương và tổng quỹ tiền lương 2015 theo Kế hoạch SXKD 2015 được Đại hội cổ đông thường niên 2015 thông qua.</p> <p>+ Thống nhất phê duyệt đầu tư cải tạo máy móc thiết bị theo tờ trình số 04/LAF/2015 ngày 24/04/2015 của TGD.</p>			
<b>05</b>	<b>05/NQ-HĐQT.LAF.2015</b>	<b>25/05/2015</b>	
<p>Nghị quyết HĐQT phiên họp thứ 2, NK VII (2015-2020) V/v:</p> <p>Đồng ý việc Công ty PANFOOD thực hiện chào mua công khai cổ phiếu LAF.</p>			
<b>06</b>	<b>06/NQ-HĐQT.LAF.2015</b>	<b>30/05/2015</b>	
<p>Nghị quyết HĐQT phiên họp thứ 3, NK VII (2015-2020) V/v:</p> <p>+ Thống nhất chọn Công ty TNHH Ernst &amp; Young Việt Nam là công ty kiểm toán báo</p>			



<p>cáo tài chính năm 2015 của Công ty Lafooco.</p> <p>+ Thống nhất nguồn tài trợ tín dụng để bổ sung nguồn vốn lưu động phục vụ kế hoạch SXKD năm 2015 theo tờ trình số:131/LAF/2015 ngày 25/05/2015 .</p>			
<b>07</b>	<b>07+08/NQ-HĐQT.LAF.2015</b>	<b>17/06/2015</b>	
<p>Thống nhất nguồn tài trợ tín dụng để bổ sung nguồn vốn lưu động phục vụ kế hoạch SXKD năm 2015 theo tờ trình số:141/LAF/2015 ngày 16/06/2015</p>			
<b>08</b>	<b>09/NQ-HĐQT.LAF.2015</b>	<b>24/07/2015</b>	
<p>Nghị quyết HĐQT phiên họp thứ 4, NK VII (2015-2020) V/v:</p> <p>+ Thông qua báo cáo Kết quả SXKD 06 tháng đầu năm 2015.</p> <p>+ Thống nhất chủ trương giao cho Ban điều hành lập dự án mở rộng nhà xưởng sản xuất, trang bị bổ sung máy móc thiết bị.</p> <p>+ Thống nhất chủ trương giao cho TGD tìm kiếm và đàm phán chuyển nhượng tài sản các chi nhánh không có nhu cầu sử dụng.</p> <p>+ Thống nhất chủ trương giao TGD thuê tư vấn để lập báo cáo tiền khả thi và thiết kế tổng thể, dự toán sơ bộ...đầu tư xây dựng nhà máy hoàn chỉnh tại KCN Lainco.</p>			
<b>09</b>	<b>10/NQ-HĐQT.LAF.2015</b>	<b>10/08/2015</b>	
<p>+ Thông qua chủ trương chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp 14,7 tỷ đồng, chiếm 49%vốn điều lệ tại Công ty Cafish VN.</p>			
<b>10</b>	<b>11/NQ-HĐQT.LAF.2015</b>	<b>01/09/2015</b>	
<p>+ Thông qua việc tăng hạn mức tín dụng tại PG Bank CN Long An</p>			
<b>11</b>	<b>12/NQ-HĐQT.LAF.2015</b>	<b>27/10/2015</b>	
<p>+ Đồng ý việc Công ty CP thực phẩm PAN thực hiện chào mua công khai cổ phiếu LAF theo nội dung Giấy đăng ký chào mua công khai ngày 16/10/2015.</p>			
<b>12</b>	<b>13/NQ-HĐQT.LAF.2015</b>	<b>14/12/2015</b>	
<p>+ Thống nhất chuyển nhượng toàn bộ Chi nhánh Bình Phước (Gồm quyền sử dụng đất và tài sản trên đất) và hệ thống máy cắt tách vỏ cứng hạt điều.</p>			
<b>13</b>	<b>14/NQ-HĐQT.LAF.2015</b>	<b>29/12/2015</b>	
<p>+ Thống nhất ủy quyền cho Ông Phan Ngọc Sơn, chức vụ: TGD được thay mặt công ty ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại Chi nhánh Bình phước và tất cả các giấy tờ có liên quan đến công chứng và thực hiện các thủ tục chuyển nhượng theo đúng qui định của nhà nước ban hành.</p>			
<b>14</b>	<b>15/NQ-HĐQT.LAF.2015</b>	<b>29/12/2015</b>	
<p>+ Thông qua kế hoạch SXKD năm 2016.</p> <p>+ Thống nhất bổ nhiệm Bà Huỳnh Thị Ngọc Mỹ - Quyền Phó Tổng Giám đốc, giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc kể từ ngày 01/01/2016.</p> <p>+ Thống nhất cho Ông Đoàn Văn Đông – TV. HĐQT kiêm Phó TGD phụ trách thủy sản thôi giữ chức vụ: TV. HĐQT kiêm Phó TGD theo đơn xin từ nhiệm, kể từ ngày 01/01/2016.</p> <p>+ Thống nhất phê duyệt Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm máy móc thiết bị</p>			

năm 2016 với tổng kinh phí dự toán: 45 tỷ đồng			
<b>15</b>	<b>16/NQ-HĐQT.LAF.2015</b>	<b>29/12/2015</b>	
+ Thống nhất nguồn tài trợ tín dụng tại VP bank.			

## 2. BAN KIỂM SOÁT (BKS)

### a) Thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát NK VII (2015-2020):

Stt	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Số cổ phần có quyền biểu quyết			Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
			Đại diện sở hữu	Cá nhân	Tổng cộng		
1	Ông Trần Anh Phương	Trưởng BKS	-		-	0.00%	
2	Ông Vũ Hùng	Thành viên		-	-	0.00%	
3	Bà Lê Thị Trong	Thành viên		1,000	1,000	0.01%	
<b>Tổng cộng</b>			<b>-</b>	<b>1,000</b>	<b>1,000</b>	<b>0.01%</b>	

### b) Hoạt động của Ban Kiểm Soát:

#### ✚ Các hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015:

- Trong năm 2015, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ yêu cầu nào cần phải có quyết định kiểm tra bất thường đối với các hoạt động của Công ty.
- Ban kiểm soát thực hiện chức năng theo quy định và đã giám sát, kiểm tra việc quản lý và thực hiện các mục tiêu kinh doanh năm 2015 của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc; Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động kinh doanh trong năm 2015 theo các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.
- Trong năm 2015, Ban kiểm soát đã tiến hành họp trực tiếp 2 lần và nhiều lần làm việc gián tiếp qua mail và các hình thức trao đổi khác để thực thi nhiệm vụ kiểm soát tình hình tài chính và tuân thủ của Doanh nghiệp. Ban kiểm soát đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên theo dõi, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị cũng như việc chấp hành các qui chế, qui trình của Công ty, cử đại diện tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty.
- Kiểm tra về mặt hoạt động tại các phòng ban như nhân sự, sản xuất, kiểm soát chất lượng, kinh doanh và kế toán tài chính.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Xem xét báo cáo tài chính các Quý và Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- Kiểm tra và tư vấn các vấn đề về pháp lý, thuế và các quy định pháp luật khác.

**✚ Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc:**

- Các cuộc họp của HĐQT được triệu tập và tổ chức đúng theo qui định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Các thành viên HĐQT tham gia hoặc ủy quyền tham dự đầy đủ, đúng luật.
- Các Nghị quyết của HĐQT đều bám sát vào tình hình thực tế hoạt động của Công ty, Nghị quyết Đại hội cổ đông đã đề ra và diễn biến tình hình thị trường, từ đó thực hiện tốt chức năng quản trị và định hướng cho hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc.
- Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo lợi ích của hợp pháp của Công ty và cổ đông.
- Công ty chấp hành đúng các nghĩa vụ công bố thông tin theo qui định tại Thông tư 52/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

**✚ Kết quả giám sát tình hình tài chính của Công ty:**

- Báo cáo tài chính năm 2015 đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam thực hiện kiểm toán và đưa ra báo cáo với ý kiến chấp thuận. Các chỉ tiêu cơ bản được thể hiện trên Báo cáo tài chính năm 2015 như sau:

<u>Tên chỉ tiêu</u>	<u>Số tiền</u>
Báo cáo KQKD	
Doanh thu thuần	877.348.008.797
Tổng lợi nhuận trước thuế	24.358.952.463
Lợi nhuận sau thuế	24.388.838.491
Bảng Cân đối kế toán	
Tài sản ngắn hạn	230.778.747.155
Tài sản dài hạn	74.316.304.145
Tổng tài sản	305.095.051.300
Trong đó: tổng vốn chủ sở hữu	151.141.566.068

- Công ty quản lý tốt tình hình công nợ và quản lý dòng tiền cũng như tình hình hàng tồn kho phục vụ sản xuất kinh doanh.

**✚ Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban TGD:**

- Năm 2015, Ban kiểm soát đã nhận được sự phối hợp, cộng tác của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban trong Công ty, được cung cấp đầy đủ thông tin về các vấn đề cần xem xét, kiểm tra.

- Các cuộc họp HĐQT đều có sự tham gia của Ban kiểm soát, tài liệu họp và các Nghị quyết của HĐQT được cung cấp kịp thời, đầy đủ cho Ban kiểm soát theo đúng qui định.
- Ban kiểm soát cũng nhiều lần đưa ý kiến góp ý đối với công tác quản trị doanh nghiệp của HĐQT, Ban tổng giám đốc, từ đó góp phần cùng Ban điều hành giải quyết các khó khăn phát sinh.

**🌟 Kiến nghị và kết luận:**

Trên cơ sở kết quả hoạt động năm 2015, Ban Kiểm soát có một số kiến nghị sau:

- Về mặt quản lý: cần tiếp tục phát huy hơn nữa công tác quản lý và sản xuất để tiếp tục nâng cao kết quả kinh doanh;
- Về mặt bộ máy: ổn định và hoàn thiện bộ máy để đáp ứng sự phát triển theo định hướng mới của Công ty.

**3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT:**

**a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:**

- Căn cứ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2015 ngày 18/04/2015 “V/v: Thống nhất kinh phí hoạt động và lương thù lao HĐQT và BKS năm 2015 là: 600 triệu đồng/năm.

Stt	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Tổng lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích năm 2014	Ghi chú
A	HĐQT và BKS nhiệm kỳ VI (2010-2015) (Từ 01/01/2015 đến ngày 18/04/2015)		<b>119,513,636</b>	(Chi phí đi lại: 19.513.636 đ)
B	HĐQT và BKS nhiệm kỳ VII (2015-2020) (Từ 19/04/2015 đến ngày 31/12/2015)		<b>365,990,909</b>	
1	Nguyễn Văn Khải	Chủ tịch HĐQT	56,000,000	
2	Nguyễn Như Song	P. CT HĐQT	48,000,000	
3	Đoàn Văn Đông	Thành viên HĐQT	40,000,000	
4	Nguyễn Thái H. Linh	Thành viên HĐQT	45,990,909	(chi phí đi lại: 5.990.909 đ)
5	Phan Ngọc Sơn	Thành viên HĐQT	40,000,000	
6	Trần Anh Phượng	Trưởng BKS	40,000,000	
7	Lê Thị Trong	Thành viên BKS	32,000,000	
8	Vũ Hùng	Thành viên BKS	32,000,000	
9	Dư Trường Linh	Thư ký HĐQT	32,000,000	
	<b>Tổng cộng</b>		<b>485,504,545</b>	

**b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ năm:**

St t	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm(mua, bán, chuyển đổi, thưởng. . .)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Công ty CP Xuyên Thái Bình	Ông Nguyễn Văn Khải, CT HĐQT; Bà Nguyễn Thái Hạnh Linh –TV HĐQT	3.391.757	23,03			Chuyển nhượng vốn cho công ty con
2	Công ty CP thực Phẩm PAN	Ông Nguyễn Văn Khải, CT HĐQT; Bà Nguyễn Thái Hạnh Linh –TV HĐQT			3.391.757	23,03	Nhận chuyển nhượng từ Công ty mẹ.
3	Công ty CP thực Phẩm PAN	Ông Nguyễn Văn Khải, CT HĐQT; Bà Nguyễn Thái Hạnh Linh –TV HĐQT	3.391.757	23,03	8.251.999	56,03	Chào mua công khai lần 1. Ngày thực hiện 30/07/2015
4	Công ty CP thực Phẩm PAN	Ông Nguyễn Văn Khải, CT HĐQT; Bà Nguyễn Thái Hạnh Linh –TV HĐQT	8.251.999	56,03	8.981.999	60,99	Mua tăng tỷ lệ sở hữu. Ngày thực hiện: 25/08/2015
5	Công ty CP thực Phẩm PAN	Ông Nguyễn Văn Khải, CT HĐQT; Bà Nguyễn Thái Hạnh Linh –TV HĐQT	8.981.999	60,99	11.137.841	75,62	Chào mua công khai lần 2. Ngày thực hiện: 10/12/2015
6	Công ty CP thực Phẩm PAN	Ông Nguyễn Văn Khải, CT HĐQT; Bà Nguyễn Thái Hạnh Linh –TV HĐQT	11.137.841	75,62	11.858.841	80,52	Mua tăng tỷ lệ sở hữu. Ngày thực hiện: 07/01/2016

**c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:** Không phát sinh.

**d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty.**

Trong năm 2015, Công ty đã thực hiện nghiêm túc các quy định về quản trị công ty và thực hiện báo cáo kịp thời cũng như công bố thông tin định kỳ về tình hình quản trị công ty theo bán niên và hàng năm đến các nhà đầu tư.

**VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2015**

**1. Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN**

**Đơn vị kiểm toán độc lập:**

- Tên đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Ernst & Young (EY)
- Địa chỉ: Tầng 28, Tòa nhà Bitexco Finacial, Số 2, Hải Triều, Q1, TPHCM
- Điện thoại: 08.38 245 252
- Fax: 08.38 245 250
- Website: www.ey.com

**Ý kiến kiểm toán viên:** “Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của **Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2015**, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.”

Báo cáo của kiểm toán số tham chiếu: 61207844/17860108 được lập ngày 15 tháng 03 năm 2016.

## **2. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2015**

Báo cáo Tài chính năm 2015 đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán và có thể tải về từ trang Website của công ty: [www.lafooco.vn](http://www.lafooco.vn)

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN HÀNG XUẤT KHẨU LONG AN**  
**CHỦ TỊCH HĐQT**  
**(Đã ký)**

**NGUYỄN VĂN KHẢI**